

Bản án số: 190/2018/HSST
Ngày: 30/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đâu và bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Minh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018; tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 187/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 20 tháng 9 năm 1987; Nơi đăng ký thường trú: xóm H, xã X, huyện N, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Duy Q (sinh năm 1964) và bà Trần Thị S, sinh năm 1966; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1988, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 20/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 8 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 29/01/2017; Nhân thân: Năm 2006, UBND tỉnh H ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 01/02/2018, Trần Văn T đón taxi đi từ xã X, huyện N, tỉnh H sang thành phố V, tỉnh N mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Sau khi đến bến xe khách V, Tú đi bộ đến khu vực thuộc khối 13, phường Đ, thành phố V. Tại đây, T gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy dạng đá với giá 260.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm ở

tay trái, rồi đi ra đường T thuộc khối 12, phường L định bắt xe về HT thì bị tổ công tác công an phường L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng bao Polyetylen màu trắng, mở ra bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác đưa Trần Văn T cùng tang vật về trụ sở, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. Quá trình điều tra Trần Văn T khai nhận hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 300/KL-PC54 (MT) ngày 07/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng ghi thu của Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có trọng lượng là 0,360 gam”. Vật chứng hiện được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Tại Bản cáo trạng số 211/VKS-HS ngày 14/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội

của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 00 giờ ngày 02/02/2018, tại khu vực ngõ số 13, đường T thuộc khối 12, phường L, thành phố V, tỉnh NA, Trần Văn T có hành vi tàng trữ 0,360 gam ma túy đá (Methamphetamine) với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi đó gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã từng bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện mà tiếp tục phạm tội, phạm tội khi chưa được xóa án tích. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này, nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,360 gam ma túy Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng của Trần Văn T (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK909 ngày 29 tháng 5 năm 2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung

